TRUNG TÂM KĐCLGD - ĐHQG TP.HCM
HỘI ĐỒNG KĐCLGD
Số: 14/NQ-HĐKĐCLGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học Trường Đại học Đồng Tháp

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-BGDĐT ngày 21/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc gia hạn hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-TTKĐ ngày 25/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-TTKĐ ngày 14/10/2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học, Trường Đại học Đồng Tháp ngày 29/10/2026;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 68 của Hội đồng ngày 29/10/2026 về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học, Trường Đại học Đồng Tháp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học, Trường Đại học Đồng Tháp của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học đúng theo quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo sau thẩm định (chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Đồng Tháp cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục (chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết).

Điều 3. Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục có thời hạn 05 năm cho chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học, Trường Đại học Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Văn phòng (công khai cổng thông tin);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Dương Tôn Thái Dương

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

(Kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả đánh giá		Tổng hợp theo tiêu chuẩn			
	K [1]	Đ [2]	Số tiêu chí K	Tỷ lệ số tiêu chí K (%)	Số tiêu chí Đ	Tỷ lệ số tiêu chí Đ (%)
Tiêu chuẩn 1			0	0,00	6	100,00
Tiêu chí 1.1		x				
Tiêu chí 1.2		x				
Tiêu chí 1.3*		x				
Tiêu chí 1.4		x				
Tiêu chí 1.5		x				
Tiêu chí 1.6*		x				
Tiêu chuẩn 2			0	0,00	7	100,00
Tiêu chí 2.1		x				
Tiêu chí 2.2*		x				
Tiêu chí 2.3		x				
Tiêu chí 2.4*		x				
Tiêu chí 2.5		x				
Tiêu chí 2.6		x				
Tiêu chí 2.7		x				
Tiêu chuẩn 3			0	0,00	5	100,00
Tiêu chí 3.1		x				
Tiêu chí 3.2*		x				
Tiêu chí 3.3		x				
Tiêu chí 3.4		x				
Tiêu chí 3.5		x				
Tiêu chuẩn 4			0	0,00	7	100,00
Tiêu chí 4.1		x				
Tiêu chí 4.2		x				
Tiêu chí 4.3		x				
Tiêu chí 4.4		x				
Tiêu chí 4.5*		x				
Tiêu chí 4.6		x				
Tiêu chí 4.7		x				
Tiêu chuẩn 5			0	0,00	8	100,00
Tiêu chí 5.1		x	0	0,00	6	100,00
Tiêu chí 5.2*		x				
Tiêu chí 5.3		x				
Tiêu chí 5.4		x				
Tiêu chí 5.5		x				
Tiêu chí 5.6		x				
Tiêu chí 5.7		x				
Tiêu chí 5.8		x				
Tiêu chuẩn 6			0	0,00	6	100,00
Tiêu chí 6.1*		x				
Tiêu chí 6.2		x				
Tiêu chí 6.3		x				
Tiêu chí 6.4		x				
Tiêu chí 6.5		x				
Tiêu chí 6.6		x				
Tiêu chuẩn 7			0	0,00	8	100,00
Tiêu chí 7.1		x				
Tiêu chí 7.2		x				
Tiêu chí 7.3*		x				
Tiêu chí 7.4		x				
Tiêu chí 7.5		x				
Tiêu chí 7.6		x				
Tiêu chí 7.7		x				
Tiêu chí 7.8		x				
Tiêu chuẩn 8			0	0,00	5	100,00
Tiêu chí 8.1		x				
Tiêu chí 8.2*		x				
Tiêu chí 8.3		x				
Tiêu chí 8.4		x				
Tiêu chí 8.5		x				

[1] K: Tiêu chí Không đạt
[2] Đ: Tiêu chí Đạt

* Tiêu chí điều kiện

Phụ lục II

KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

(Kèm theo Nghị quyết số 44 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học, Trường Đại học Đồng Tháp được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá (thành lập theo Quyết định số 771/QĐ-ĐHĐT ngày 12/02/2026), dựa trên Kế hoạch số 793/KH-ĐHĐT ngày 13/02/2026.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học, Trường Đại học Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 39/QĐ-TTKĐ ngày 18/8/2026 và Quyết định điều chỉnh số 46/QĐ-TTKĐ ngày 03/9/2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Đoàn đánh giá ngoài tại Trường Đại học Đồng Tháp đã thực hiện khảo sát sơ bộ vào ngày 28/8/2026 và khảo sát chính thức từ ngày 12 - 15/9/2026.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được cập nhật định kỳ; được phát biểu rõ ràng và đáp ứng yêu cầu đổi mới của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Trường ban hành đầy đủ quy định, hướng dẫn xây dựng, rà soát, đo lường chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; thiết kế hoạt động dạy và học tương thích với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần. Khối lượng học tập tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp lý hiện hành. Chương trình đào tạo cập nhật kịp thời các yêu cầu thực tiễn và các thay đổi trong chính sách, quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo. Triết lý giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến đến các bên liên quan. Phương pháp và chiến lược dạy học đa dạng, hiện thực hóa triết lý giáo dục vào hoạt động dạy và học. Cơ chế dự giờ, sinh hoạt chuyên môn bộ môn và khảo sát lấy ý kiến người học được triển khai định kỳ. Trường ban hành đầy đủ quy chế, quy trình đánh giá kết quả học tập, cập nhật kịp thời theo quy định. Phương pháp kiểm tra đánh giá đa dạng, gắn với chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; thang điểm chi tiết được công bố cho người học từ đầu học phần. Quy trình tổ chức thi, chấm thi, phúc khảo, xét công nhận kết quả học tập và xét tốt nghiệp phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các đơn vị, áp dụng thống nhất toàn trường và có giám sát định kỳ. Hoạt động rà soát, cải tiến công tác đánh giá được thực hiện định kỳ, có tham khảo

ý kiến giảng viên, người học và các bên liên quan. Trường đã hình thành hệ thống quản trị và phát triển đội ngũ giảng viên/nghiên cứu viên tương đối đầy đủ. Đội ngũ giảng viên tham gia chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu về trình độ, chuyên môn; chất lượng học thuật có xu hướng được nâng cao trong chu kỳ đánh giá. Hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên khá đa dạng và gắn với nhu cầu phát triển của giáo dục địa phương. Đề án tuyển sinh hằng năm của Trường xác định đầy đủ chính sách, tiêu chí và quy trình tuyển sinh, phù hợp với các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã triển khai hệ thống quản lý đào tạo PMT-EMS phục vụ quản lý, theo dõi tiến độ, kết quả và khối lượng học tập của người học. Trường có đủ các phòng làm việc, phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành; được trang bị phù hợp, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình đào tạo. Trung tâm học liệu có thư viện sách và thư viện điện tử, kết nối với dữ liệu điện tử của các cơ sở đào tạo và Trung tâm khác; hệ thống mượn trả sách tự động hiện đại. Môi trường giáo dục thân thiện, cởi mở trong dạy học và nghiên cứu khoa học. Tỉ lệ tốt nghiệp, thôi học và thời gian tốt nghiệp trung bình được theo dõi, quản lý. Tỉ lệ có việc làm của người học sau tốt nghiệp được thu thập, phân tích hằng năm. Giảng viên đã triển khai đề tài các cấp, xuất bản bài báo trong nước và quốc tế. Trường đã triển khai đo lường mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo theo hình thức trực tiếp và gián tiếp. Mức độ hài lòng của các bên liên quan ở nhiều lĩnh vực được đo lường hằng năm.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học như sau:

1. Phân nhiệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo vào chuẩn đầu ra của học phần nên chặt chẽ, hợp lý hơn nhằm tạo lộ trình phát triển năng lực, phẩm chất cho người học. Thu thập đầy đủ và toàn diện dữ liệu cho tất cả chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo tại thời điểm tốt nghiệp của người học toàn khóa. Chuẩn hóa quy trình, hệ thống biểu mẫu giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến mức độ đạt chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Thực hiện đối sánh chương trình đào tạo tương ứng ở các trường đại học nước ngoài. Thống nhất sử dụng cách tiếp cận xây dựng thang tiêu chí đánh giá/rubrics khi thiết kế đề cương chi tiết học phần. Có cơ chế hậu kiểm, giám sát định kỳ để xác thực việc áp dụng ma trận học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ở tất cả giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo. Bảo đảm sự phân nhiệm PIs vào chuẩn đầu ra của học phần chặt chẽ và tạo điều kiện cho người học có lộ trình phát triển năng lực một cách hiệu quả, khả thi.

3. Xây dựng công cụ hoặc bộ chỉ báo riêng để theo dõi mức độ nhận biết và vận dụng triết lý giáo dục của các bên liên quan bên trong. Thiết lập cơ chế giám sát việc

tuân thủ nguyên lý tương thích có hệ thống (constructive alignment) trong lựa chọn, thiết kế, triển khai hoạt động dạy và học ở tất cả đề cương chi tiết học phần. Khai thác triệt để tính năng của hệ thống LMS/Moodle; triển khai thí điểm và mở rộng mô hình lớp học đảo ngược đối với các học phần và nội dung học tập phù hợp.

4. Ban hành thống nhất mẫu ma trận đề thi và bảng tiêu chí đánh giá (rubrics), áp dụng cho tất cả học phần. Xây dựng phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với từng phương thức đào tạo. Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống đo lường định lượng mức độ đạt chuẩn đầu ra của học phần và của chương trình đào tạo (có tiêu chí, thang đo, ngưỡng đánh giá cụ thể), có báo cáo theo từng khóa/năm học. Ban hành quy trình phân tích đề thi và kết quả đánh giá sau mỗi kỳ thi. Hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức công cụ đối soát chuẩn đầu ra/tiến độ tốt nghiệp và công cụ phản hồi cá nhân hóa cho người học.

5. Hoàn thiện kế hoạch phát triển đội ngũ theo các chỉ tiêu định lượng và chú trọng đội ngũ kế cận. Chuẩn hóa đánh giá theo khung năng lực và xây dựng hồ sơ phát triển nghề nghiệp tích hợp cho từng giảng viên. Quản lý và cân đối tải công việc; đồng thời cá nhân hóa công tác đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu hoàn thiện và phát triển năng lực của từng giảng viên.

6. Xây dựng kế hoạch và triển khai định kỳ hoạt động khảo sát, dự báo nhu cầu nhân lực nhằm cung cấp cơ sở cho việc xác định chỉ tiêu và tổ chức tuyển sinh phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động. Xây dựng kế hoạch dài hạn về các dịch vụ hỗ trợ phù hợp với nhu cầu và đặc thù của người học; đồng thời nghiên cứu phát triển hệ thống dữ liệu người học có tính tích hợp, cho phép quản lý và theo dõi toàn bộ quá trình học tập từ đầu vào đến đầu ra. Đẩy mạnh đối sánh mức độ hài lòng của các bên liên quan theo ngành với các đơn vị phù hợp trong và ngoài Trường. Xây dựng cơ chế giám sát việc thực hiện cải tiến dựa trên kết quả đánh giá, đối sánh. Tăng cường khai thác, sử dụng có hệ thống các thông tin, dữ liệu từ khảo sát các bên liên quan phục vụ cải tiến chất lượng dịch vụ hỗ trợ người học.

7. Xây dựng lộ trình đầu tư và trang bị bổ sung các phần mềm có bản quyền chuyên dụng phục vụ công tác giảng dạy, thực hành và nghiên cứu khoa học. Tăng cường nguồn cơ sở dữ liệu trực tuyến và quốc tế. Nghiên cứu bố trí các khu vực tiện ích ngoài trời dành cho người học tự học, sinh hoạt ngoại khóa. Có giải pháp để cải tạo, đảm bảo người sử dụng xe lăn có thể tiếp cận toàn bộ các khu vực dành cho người học trong Trường. Chi tiết hóa khung năng lực cho từng nhóm vị trí đặc thù, đặc biệt là nhân sự phụ trách quản lý cơ sở vật chất và thiết bị. Thiết lập quy trình đánh giá định kỳ tác động và hiệu quả của cơ sở vật chất; trong đó kết hợp bộ chỉ số đo lường định lượng với khảo sát ý kiến phản hồi từ giảng viên và người học.

8. Xây dựng quy trình và bộ công cụ khảo sát đa chiều xác định nguyên nhân thôi học, bảo đảm tích hợp hệ thống chỉ số cảnh báo sớm dựa trên dữ liệu học vụ và rèn luyện nhằm can thiệp kịp thời ở giai đoạn tiền thôi học. Thiết lập mạng lưới liên kết với các cơ sở đào tạo có chương trình đào tạo tương đương để thực hiện đối sánh định kỳ về tỉ lệ việc làm, đồng thời chuẩn hóa quy trình thu thập dữ liệu nhằm đánh giá chính xác vị thế và chất lượng đào tạo của Trường. Có các chính sách khuyến khích, hỗ trợ kinh phí và tạo điều kiện về hạ tầng/phòng thí nghiệm nhằm thu hút người học tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, gia tăng số lượng công bố khoa học của người học. Đẩy mạnh chuyển đổi số và hoàn thiện phần mềm quản lý đào tạo nhằm tự động hóa toàn bộ quy trình đo lường chuẩn đầu ra, qua đó tối ưu hóa quy trình làm việc và giảm tải áp lực hành chính cho giảng viên. Thiết lập cơ chế theo dõi và đánh giá định kỳ mức độ chuyển biến chất lượng sau khi áp dụng các giải pháp cải tiến dựa trên kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các kiến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc cải tiến chất lượng. Sau khi được cấp giấy chứng nhận, Trường chịu trách nhiệm công bố công khai kết quả đánh giá ngoài, kế hoạch cải tiến chất lượng, giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường chậm nhất 10 ngày làm việc sau khi được cấp. Hằng năm, Trường báo cáo Cơ quan quản lý trực tiếp và Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục. Vào giữa chu kỳ kiểm định, Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý trực tiếp và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.